

Số: 64/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện năm 2018; phân bổ và giao dự toán năm 2019 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng chính phủ Ban hành quy chế quản lý điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính một số nội dung sau:

### I KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2018

#### 1. Công tác quản lý, điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ quy định tại Nghị định số 161/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; công tác lập, thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn và giao kế hoạch vốn đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành, cụ thể:

- Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ khởi công mới năm 2018 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án khởi công mới năm 2018 nhóm C quy mô nhỏ của Chương trình 30a thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững; Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án khởi công mới năm 2018 nhóm C quy mô nhỏ (đợt 2) thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

- Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 15/3/2018 về việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018.

- Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018.

- Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 về việc ban hành Quy định mức chi, mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã và khen thưởng công trình phúc lợi cho huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020;

- Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 về việc ban hành Bộ Tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới áp dụng trên địa bàn xã miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2020;

- Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 về việc ban hành Bộ Tiêu chí thôn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2020.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

### a) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- Xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới: Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018 là 18 xã, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi đến cuối năm 2018 là 59 xã.

- Số tiêu chí bình quân/xã: 13,7 (tăng 1,62 so với cuối năm 2017).

- Chưa có huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Không còn xã dưới 5 tiêu chí.

### b) Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm: Đầu năm 2018 có 11,16%, đến cuối năm 2018 giảm xuống còn 9,62%, giảm 1,54%.

## 3. Kết quả giải ngân và tình hình thực hiện kế hoạch vốn

### a) Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới

#### (1) Về kế hoạch vốn:

Tổng kế hoạch vốn năm 2018 là 712,2 tỷ đồng; bao gồm:

- Ngân sách trung ương là 203,0 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư là 144,2 tỷ đồng;

+ Vốn sự nghiệp là 58,8 tỷ đồng;

- Ngân sách tỉnh là 339,2 tỷ đồng; trong đó:

+ Vốn sự nghiệp là 43,2 tỷ đồng;

+ Vốn đầu tư cân đối ngân sách tỉnh là 255 tỷ đồng (trong đó, ứng trước dự toán năm 2019 là 50 tỷ đồng);

+ Vốn xổ số kiến thiết là 10 tỷ đồng;

+ Thưởng công trình phúc lợi là 31 tỷ đồng.

Cùng với nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí thực hiện Chương trình nông thôn mới, trong năm 2018, tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp chú trọng, ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh để vừa đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu của từng chương trình, dự án, đồng thời tạo điều kiện hoàn thành các tiêu chí về hạ tầng, nhằm góp phần từ bước thực hiện hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới ở các địa phương, như:

- Từ nguồn vốn tỉnh phân cấp cho các huyện, thành phố (quy định các địa phương bố trí tối thiểu 30% cho nông thôn mới) và nguồn vốn quỹ đất (địa phương tự cân đối thu chi), đã bố trí thực hiện chương trình nông thôn mới khoảng 170 tỷ đồng. Chủ yếu đầu tư vào hạ tầng giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế... vừa hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát triển nông nghiệp, nông thôn, vừa tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

### **(2) Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư năm 2018 đến 31/01/2019**

Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2018: 409,2 tỷ đồng, bao gồm:

- Kế hoạch vốn ngân sách trung ương: 144,2 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách tỉnh: 265 tỷ đồng.

Tính đến 31/01/2019, đa số các công trình đều đảm bảo tiến độ thực hiện và có giá trị giải ngân cao, với tổng giá trị giải ngân đạt khoảng 376,363 tỷ đồng, bằng 95,5% kế hoạch (trong đó, vốn ngân sách trung ương giải ngân đạt 96,4%, vốn ngân sách tỉnh giải ngân đạt 95,0%); phần còn lại kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2019 là 17,837 tỷ đồng.

Trong năm 2018 tinh Quảng Ngãi đã bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển để đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu tại các xã thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh. Cụ thể đã đầu tư 640 công trình (chưa bao gồm các công trình từ nguồn vốn năm 2017 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2018), trong đó có 314 công trình giao thông; 152 công trình thủy lợi; 45 công trình trường học các cấp; 115 công trình cơ sở vật chất văn hóa; 14 công trình công công khác (gồm 04 công trình điện, 08 nghĩa trang nhân dân, 01 chợ, 01 xử lý rác thải).

### **(3) Tình hình thực hiện nguồn vốn sự nghiệp**

Tỉnh đã phân bổ 102,0 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ: Quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát; tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ nâng cao thu nhập; hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực hợp tác xã, cán bộ, công chức cấp xã; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; phát triển giáo dục ở nông thôn; hỗ trợ khu dân cư nông thôn kiểu mẫu; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm; nâng cấp hệ thống các đài truyền thanh; Duy tu, bảo dưỡng các công trình2. Chương trình MTQG Giảm

nghèo bền vững:

b) **Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững**

(1) **Về kế hoạch vốn:**

Tổng kế hoạch vốn NSTW năm 2018 của Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững là 183,411 tỷ đồng. Trong đó: Chương trình 30a là 124,291 tỷ đồng, Chương trình 135 là 59,12 tỷ đồng.

Kế hoạch 2018 phân bổ cho khoảng 256 công trình, trong đó: có 31 công trình hoàn thành, bố trí trả nợ khối lượng; 84 công trình chuyển tiếp và khởi công mới 141 công trình.

(2) **Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư năm 2018 đến 31/01/2019**

Đến 31/01/2019, thực hiện kế hoạch giải ngân năm 2018 đạt 171,51 tỷ đồng, bằng 93,5 % kế hoạch, số vốn còn lại kéo dài sang năm 2019 là 11,901 tỷ đồng, cụ thể:

+ Chương trình 30a: giải ngân đạt 120,077 tỷ đồng, bằng 96,6% kế hoạch, số vốn còn lại kéo dài sang năm 2019 là 4,214 tỷ đồng.

+ Chương trình 135: giải ngân đạt 51,433 tỷ đồng, bằng 87%, số vốn còn lại kéo dài sang năm 2019 là 7,687 tỷ đồng.

(3) **Tình hình thực hiện nguồn vốn sự nghiệp:**

Tỉnh đã phân bổ 106,096 tỷ đồng: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; hỗ trợ cho lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở; truyền thông và giảm nghèo về thông tin; nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, thực hiện các chính sách giảm nghèo chung.

**IV. Kết quả xử lý nợ xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới**

Tổng nợ đọng xây dựng cơ bản Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến hết năm 2016 là 161,489 tỷ đồng; trong đó, phần vốn tinh cân đối để xử lý là 47,387 tỷ đồng và tổng nợ đọng phần vốn huyện, xã cân đối xử lý là 114,102 tỷ đồng.

- Đối với khoản nợ đọng xây dựng cơ bản phần vốn tinh (47,287 tỷ đồng), UBND tỉnh đã bố trí kế hoạch vốn để xử lý dứt điểm tại Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 15/3/2018. Sau khi rà soát đối chiếu số liệu quyết toán và công nợ của từng dự án, UBND tỉnh đã phân bổ vốn thanh toán tại Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 04/10/2018, với tổng vốn bố trí xử lý dứt điểm phần nợ đọng xây dựng nông thôn mới vốn tinh là 28,227 tỷ đồng; phần vốn còn lại, bổ sung cho các dự án đang triển khai thực hiện thuộc kế hoạch vốn năm 2019 là 9,16 tỷ đồng.

- Đối với phần nợ đọng ngân sách huyện, xã: Tỉnh đã chỉ đạo các địa phương xây dựng phương án và lộ trình xử lý dứt điểm phần nợ đọng nêu trên trong kế hoạch vốn của các địa phương trong giai đoạn 2016-2020.

## II. KẾ HOẠCH NĂM 2019

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 23/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Quyết định số 2106/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2019 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia như sau:

### 1. Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019

#### 1.1. Chương trình xây dựng nông thôn mới:

##### a) Nguồn vốn ngân sách trung ương:

Kế hoạch vốn năm 2019 là **283 tỷ đồng** (trong đó có 42,7 tỷ đồng từ nguồn vốn dự phòng), phân bổ như sau:

- Bố trí 42,7 tỷ đồng thực hiện các đề án, nhiệm vụ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc chỉ đạo (tỉnh đang lập phương án phân khai chi tiết theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1809/BKHĐT-TH ngày 22/3/2019 của);

- Bố trí đủ cho các dự án chuyển tiếp từ năm 2018 chuyển sang là **83,902 tỷ đồng**;

- Phần còn lại bố trí khởi công mới là **156,398 tỷ đồng**.

##### b) Nguồn vốn ngân sách tỉnh và xổ số kiến thiết

Kế hoạch vốn năm 2019 là **260 tỷ đồng**. Dự kiến cân đối như sau:

(1). Hoàn trả khoản đã ứng trước kế hoạch vốn NS tỉnh năm 2019 để thực hiện kế hoạch năm 2018 là **50 tỷ đồng**;

(2) Hỗ trợ mục tiêu huyện Tư Nghĩa đạt chuẩn huyện nông thôn mới là **20 tỷ đồng**;

(3) Hỗ trợ mục tiêu huyện Sơm Tịnh để đầu tư Cầu qua kênh chính Bắc xã Tịnh Đông là **5 tỷ đồng**;

(4) Bố trí thực hiện công trình nước sạch VSMTNT là **15 tỷ đồng**;

(5) Bố trí thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là **170 tỷ đồng**; trong đó:

- Bố trí hỗ trợ xi măng là **30 tỷ đồng**;

- Bố trí đủ vốn các dự án chuyển tiếp từ năm 2018 còn thiếu vốn là **138,646 tỷ đồng**.

- Vốn còn lại phân bổ các dự án khởi công mới năm 2019 là: **1,354 tỷ đồng**.

### **1.2. Chương trình giảm nghèo bền vững:**

Tổng vốn đầu tư công thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019 là **369,936 tỷ đồng**. Trong đó:

- + Chương trình 30a là 310,256 tỷ đồng,
- + Chương trình 135 là 59,680 tỷ đồng.

#### **(1) Dự án 1 - Chương trình 30a:**

Kế hoạch vốn năm 2019 Chương trình 30a là **310,256 tỷ đồng**. Trong đó: Tiểu dự án 1 là 288,422 tỷ đồng, Tiểu dự án 2 là 21,834 tỷ đồng

##### **a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo**

Kế hoạch vốn năm 2019 là **288,422 tỷ đồng**. Trong đó: ưu tiên bố trí **35,806 tỷ đồng trả nợ ứng trước NSTW** theo Quyết định số 2106/QĐ-BKHĐT ngày 31/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Nợ ứng trước NSTW giai đoạn 2016-2020 là 110,837 tỷ đồng, đã bố trí trả nợ NSTW năm 2018 là 22,167 tỷ đồng*); còn lại **252,616 tỷ đồng** (trong đó có 15,0 tỷ đồng dự phòng), phân bổ **25,226 tỷ đồng** cho huyện Sơn Hà (là huyện đã được công nhận huyện thoát nghèo, năm 2019 được Trung ương cấp bù phần kinh phí giai đoạn 2016-2018 để thực hiện kết thúc chương trình) và 5 huyện nghèo còn lại gồm: huyện Ba Tơ (51,508 tỷ đồng), huyện Minh Long (36,48 tỷ đồng), huyện Sơn Tây (43,139 tỷ đồng), huyện Tây Trà (43,139 tỷ đồng) và huyện Trà Bồng (38,124 tỷ đồng).

Kế hoạch phân bổ (đợt 1) là **237,616 tỷ đồng** cho các công trình dự án, cụ thể như sau: Bố trí trả nợ cho 33 công trình quyết toán hoàn thành, 36 công trình chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2019 với tổng kinh phí là 112,337 tỷ đồng; còn lại bố trí cho công trình khởi công năm 2019 là 43 công trình với tổng kinh phí là 125,279 tỷ đồng.

##### **b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo**

Kế hoạch vốn năm 2019 là **21,834 tỷ đồng** (định mức năm 2019 theo hướng dẫn tại Công văn số 4834/LĐTBXH-VPQGGN ngày 14/11/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội là 1,213 tỷ/xã/năm). Cụ thể: Bố trí cho công trình hoàn thành năm 2018 là 01 công trình với tổng kinh phí là 530 triệu đồng; Còn lại bố trí cho công trình khởi công năm 2019 là 21 công trình với tổng kinh phí là 21,304 tỷ đồng.

#### **(2) Dự án 2- Chương trình 135**

Đối với Tiêu dự án 1 về Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn, các thôn đặc biệt khó khăn: Kế hoạch vốn năm 2019 là **59,68** tỷ đồng, cụ thể:

+ Giao đợt 01 là **50,969** tỷ đồng; trong đó: Bố trí cho 25 công trình hoàn thành trong năm 2018 với tổng kinh phí là 9,938 tỷ đồng; Bố trí cho 75 công trình khởi công năm 2019 với tổng kinh phí là 41,031 tỷ đồng.

+ Dự kiến giao đợt 2 là **8,711** tỷ đồng; trong đó: Bố trí cho 18 công trình khởi công năm 2019 (sau khi thông qua kế hoạch điều chỉnh giai đoạn 2019-2020).

\* Đối với kinh phí **35,806** tỷ đồng trả nợ ứng trước NSTW và kinh phí dự phòng kế hoạch 2019 là **15,0** tỷ đồng: phân khai sau.

## II. Kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2019

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019, với tổng kinh phí phân bổ là 106,092 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương là 92,254 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 13,838 tỷ đồng. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến đối với phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019, với tổng kinh phí phân bổ là 194,062 tỷ đồng, trong đó ngân sách trung ương là 77,9 tỷ đồng, ngân sách tỉnh là 116,162 tỷ đồng.

Kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính./.

### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, NN, KT, CBTH;
- Lưu: VT, THbha83.

